

Số: 2502/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chi phí vật liệu xây dựng đến hiện trường xây lắp; chi phí xây dựng nhà tạm (lán trại) và chi phí kiểm định trong dự toán công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1654/TTr-SXD ngày 28 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chi phí vật liệu xây dựng đến hiện trường xây lắp; chi phí xây dựng nhà tạm (lán trại) và chi phí kiểm định trong dự toán công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Chi phí vật liệu xây dựng đến hiện trường xây lắp, Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường xây dựng để ở và điều hành thi công (lán trại), Chi phí kiểm định chất lượng vật liệu, cấu kiện, bộ phận công trình hoặc công trình xây dựng theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong dự toán xây dựng công trình được tính toán, xác định theo các văn bản, quy định hiện hành do cơ quan có thẩm quyền ban hành áp dụng.



Điều 2. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với các công trình, hạng mục công trình đã phê duyệt dự toán, nhưng chưa tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu thì Chủ đầu tư điều chỉnh và phê duyệt lại dự toán.

Trường hợp sau khi điều chỉnh, phê duyệt lại dự toán có giá trị cao hơn hoặc thấp hơn giá gói thầu dẫn đến thay đổi hình thức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt thì Chủ đầu tư có trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Đối với các công trình, hạng mục công trình đang tổ chức đấu thầu (đã phê duyệt giá gói thầu), Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện kế hoạch đấu thầu.

a) Trường hợp lựa chọn được nhà thầu xây dựng, Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện theo quy định.

b) Trường hợp không lựa chọn được nhà thầu xây dựng do giá dự thầu của các nhà thầu đều vượt giá gói thầu được duyệt, Chủ đầu tư tổ chức thực hiện các thủ tục điều chỉnh giá gói thầu làm cơ sở lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Nếu việc điều chỉnh dự toán công trình theo quy định tại Quyết định này làm vượt tổng mức đầu tư của dự án đã được phê duyệt, Chủ đầu tư phải báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

4. Đối với các công trình, hạng mục công trình đã có kết quả trúng thầu hoặc đã có quyết định chỉ định thầu thì tiếp tục thực hiện, không điều chỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để được hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Tha*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT, cvquoc.



**KT. CHỦ TỊCH,
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quốc Anh